

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
H1ỆN QUẾ VÕ
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2022/HSST
Ngày 16/6/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN H1ỆN QUẾ VÕ, TỈNH BẮC NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Liên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Văn Hiếu

Bà Nguyễn Thị Huệ

- Thư ký phiên tòa: Bà Hạp Thị Lan Phương – Thư ký TAND Huyện QV.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện QV tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Kim Phụng - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện QV, tỉnh BN xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 101/2022/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 95/2022/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2022, đối với bị cáo:

Đinh Văn B, sinh năm 1981; Giới T1: Nam; HKTT: Thôn L, xã ĐV, Huyện QV, tỉnh BN; Nghề nghiệp: Kinh doanh; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh Văn B1 và con bà Nguyễn Thị Đ; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai; Vợ là Nguyễn Thị K, sinh năm 1984. Bị cáo có 01 con sinh năm 2004.

Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/3/2022 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh BN. (Có mặt tại phiên tòa)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Nguyễn Thị K, sinh năm 1984 (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn L, xã ĐV, Huyện QV, tỉnh BN

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án Đ tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 20 phút, ngày 01/03/2022, tại phòng 2 của quán karaoke Cherry thuộc thôn ML, xã PM, Huyện QV, tỉnh BN do Đinh Văn B làm chủ quán, tổ công tác Công an Huyện QV phối hợp với công an xã PM bắt quả tang Phạm Việt Đ1 – sinh năm 1981, HKTT: 24 Trần Hưng Đạo, đường PCT, quận Hoàn Kiếm, TP HN có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngoài ra trong phòng hát còn có các đối tượng gồm: Lã Tiến Đ2 – sinh năm 1992, HKTT: đường CT, thị trấn CQ, Huyện GL, TP HN; Mai Quý N1 – sinh năm 1992, HKTT: đường NT, phường Thạch

Bàn, quận Long Biên, TP HN; Hoàng Quang H1 – sinh năm 1987, HKTT: 39/13 Chùa Thông, xã Sơn Lộc, Huyện ST, TP HN; Nông Thị T1 – sinh năm 2001, HKTT: Thôn Ván B, xã PN, huyện LN, tỉnh BG; Lò Thị T4 – sinh năm 2004; HKTT: Bản Nậm Mu, xã Rạng Đông, Huyện TG, tỉnh DB; Đặng Thị Thu H2 – sinh năm 2001; HKTT: Xóm 16, xã Tân Long, Huyện YS, tỉnh TQ và Nguyễn Thị T3 – sinh năm 1999, HKTT: Thôn Căng Lập, xã BD, Huyện YDD, tỉnh TH.

Vật chứng thu giữ: Thu trên mặt hộp kỹ thuật phòng P2 của quán Karaoke 01 đĩa sứ hình bầu dục màu trắng, trên mặt đĩa sứ có chất bột màu trắng, 01 thẻ nhựa màu đen bám dính chất bột màu trắng và 01 tờ tiền polyme mệnh giá 50.000 đồng Đ quần thành hình tròn có bám dính chất bột màu trắng. Tiến hành thu giữ chất bột màu trắng còn lại trên bề mặt đĩa cho vào 01 túi nilong màu trắng Đ niêm phong vào phong bì thư ký hiệu P2A. Đĩa sứ, thẻ nhựa, tờ tiền Đ niêm phong vào hộp giấy ký hiệu P2B. Ngoài ra, lực lượng Công an còn thu giữ 01 đầu ghi hình nhãn hiệu HIKVISION màu đen.

Cùng ngày, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện QV tiến hành kiểm tra nước tiểu các đối tượng có mặt tại phòng P2 quán Karaoke Cherry. Kết quả: Phạm Việt Đ1 và Lã Tiến Đ2 dương T1 với chất ma túy. Mai Quý N1, Hoàng Quang H1, Nông Thị T1, Lò Thị T4, Đặng Thị Thu H2, Nguyễn Thị T3 không sử dụng chất ma túy.

Ngày 02/03/2022, Đinh Văn B đến cơ quan Cảnh sát điều tra công an Huyện QV đầu thú khai nhận hành vi cho các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng hát P2 của mình, đồng thời giao nộp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A8 màu đen Imei 356563090181592 đã qua sử dụng.

Trên cơ sở Quyết định trưng cầu giám định của Cơ quan Cảnh sát điều tra công an Huyện QV, tại kết luận giám định số 224/KLGĐMT-PC09 ngày 02/03/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BN kết luận:

“+ Chất bột màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu P2A gửi giám định có khối lượng 0,0803 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Ketamine

+ Chất bột bám dính bên trong hộp giấy ký hiệu P2B gửi giám định có khối lượng 0,0091 gam; Là ma túy; Loại ma túy: Ketamine;

**Ketamine là chất ma túy Đ quy định tại Nghị định 73/2018/NĐ – CP, ngày 15/5/2018 của Chính phủ Bn hành các danh mục chất ma túy và tiền chất./.”*

Căn cứ vào lời khai của bị can Đinh Văn B cùng các chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện QV thu thập có trong hồ sơ xác định:

Đinh Văn B là chủ quán karaoke Cherry và đồng thời là người quản lý quán. Khoảng 13 giờ 30 phút, Đ1 rủ Đ2 và N1 xuống quán Karaoke Cherry của Đinh Văn B để hát. Trên đường đi, Đ1 gọi điện cho B để đặt phòng hát, B đồng ý. Sau đó, Đ1 gọi điện báo H1 đến quán Karaoke Cherry để hát cùng, H1 đồng ý. Khoảng

14 giờ 30 phút cùng ngày, Đ1, Đ2 và N1 đến quán Karaoke Cherry. Lúc này, B đang đứng ở quầy lễ tân và sắp xếp cho Đ1, Đ2 và N1 lên phòng P2 tầng 2 để hát. Khoảng một tiếng sau thì H1 đến và lên phòng hát P2. Lúc đó, Đ1 bảo B gọi cho 04 nhân viên nữ đến hát cùng, B đồng ý và gọi T1, T4, H2, T3 lên phục vụ. Quá trình hát, Đ1 có gọi cánh gà rán và hoa quả nên B có mang lên phòng hát của Đ1 01 đĩa cánh gà rán và 01 đĩa hoa quả (Đ đựng bằng đĩa sứ hình bầu dục màu trắng). Đến khoảng 16 giờ, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Đ1 lấy từ túi quần đang mặc ra 01 túi nilong màu trắng bên trong có ma túy loại Ketamine để sử dụng (*nguồn gốc túi ma túy do Đ1 nhặt ở trên xe ô tô của Đ1 trong quá trình chở taxi do khách bỏ quên*). Sau đó Đ1 đổ ma túy ra đĩa sứ hình bầu dục màu trắng (đĩa sứ đựng cánh gà rán trước đó mà mọi người đã sử dụng hết cánh gà) rồi dùng bật lửa đốt cho đĩa sứ nóng lên và lấy 01 chiếc thẻ nhựa màu đen mang theo từ trước xào ma túy để sử dụng. Lúc này, Đ1 lấy tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng (*Năm mươi nghìn đồng*) ở trong ví, quấn tròn thành hình ống hút để sử dụng ma túy. Khi Đ1 đang sử dụng ma túy thì B tiếp tục mang thêm đĩa gà rán lên phòng hát. Khi vào phòng, B nhìn thấy Đ1 sử dụng ma túy nhưng do nể nang nên B không nói gì mà để mặc cho Đ1 sử dụng ma túy tại phòng. Sau khi sử dụng ma túy, Đ1 mời B uống Bia, B đồng ý. Đ1 để chiếc đĩa sứ đựng ma túy ra khu vực hộp kỹ thuật trong phòng hát rồi quay lại cùng uống bia với B. Lúc này, thấy Đ1 để đĩa có ma túy trên hộp kỹ thuật thì H1 định đi ra sử dụng ma túy. Thấy vậy, Đ1 nói “đồ của tao ít không Đ dùng” nên H1 không dùng nữa mà quay về chỗ hát và ngồi uống bia. Sau khi uống bia với Đ1 xong, B đi xuống tầng 1 của quán còn Đ1 ngồi nghe nhạc và hát cùng mọi người. Khi thấy Đ1 đang nhắm mắt nghe nhạc, do muốn sử dụng ma túy nên Đ2 đã đi ra chỗ để đĩa sứ và tự ý sử dụng ma túy mà không hỏi Đ1. Sau khi sử dụng ma túy, Đ2 quay lại hát cùng mọi người, Đ1 không biết Đ2 sử dụng ma túy. Các đối tượng hát đến khoảng 18 giờ 20 phút cùng ngày thì bị Công an Huyện QV phối hợp với công an xã PM kiểm tra phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng như đã nêu ở trên.

Xử lý vật chứng: Quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại di động Samsung màu đen có số Imei 356563090181592 đã qua sử dụng là của chị Nguyễn Thị K - sinh năm 1984, HKTT: thôn L, xã ĐV, Huyện QV, tỉnh BN (là vợ của B), chị K cho B mượn để sử dụng. Ngày 04/05/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Huyện QV đã trả lại chiếc điện thoại cho chị K.

Với nội dung trên, bản Cáo trạng số 70/CT-VKSQV ngày 31/5/2022 của VKSND Huyện QV đã truy tố Đinh Văn B về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 256 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi đồng ý cho các đối tượng thuê phòng hát karaoke và khi biết Đ1 có hành vi sử dụng ma túy tại phòng nhưng do nể nang B đã không can ngăn và để mặc cho đối tượng sử dụng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện QV thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu luận tội, sau khi phân tích T1 chất, mức độ nguy hiểm của hành

vi phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Đinh Văn B phạm tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” và đề nghị:

- Áp dụng khoản 1 Điều 256; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt Đinh Văn B từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù. Thời hạn tù Đ T1 từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 hộp giấy Đ niêm phong bên trong có ma túy, thẻ nhựa, đĩa sù.

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 phong bì Đ niêm phong bên trong có 50.000đ.

Trả lại cho chị Nguyễn Thị K 01 đầu thu nhãn hiệu HIKVISION.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không tranh luận gì với đại diện VKSND Huyện QV mà chỉ đề nghị xin Đ giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã Đ tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an Huyện QV, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Huyện QV, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về hành vi phạm tội của bị cáo Đinh Văn B: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ thu thập Đ có trong hồ sơ như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản kết luận giám định; Đơn xin đầu thú; Lời khai của người làm chứng, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra... Từ các chứng cứ nêu trên, có đủ cơ sở kết luận: Ngày 01/03/2022, tại phòng hát P2 quán hát Karaoke Cherry ở thôn ML, xã PM, Huyện QV, tỉnh BN, Đinh Văn B là chủ quán karaoke đồng thời là quản lý quán có hành vi cho các đối tượng thuê phòng hát karaoke và khi biết các đối tượng có hành vi sử dụng ma túy tại phòng hát nhưng do nể nang B đã không can ngăn, để mặc cho 02 đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy.

Do đó, hành vi của Đinh Văn B đã cấu thành tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 256 Bộ luật Hình sự.

Về T1 chất nguy hiểm của hành vi phạm tội: Ma túy là chất gây nghiện và là hiểm họa mà đang bị loại trừ và lên án. Mặc dù bị cáo cho khách thuê phòng hát Karaoke để hát mà không cho khách thuê địa điểm để sử dụng ma túy nhưng khi bị cáo lên phòng và phát hiện đối tượng Đ1 đang sử dụng ma túy nhưng do nể nang bị cáo đã không nói gì, không ngăn cản mà để mặc cho nhiều đối tượng sử dụng

ma túy tại phòng hát do mình trực tiếp quản lý. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng răn đe và giáo dục đối với bị cáo.

Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Sau khi phạm tội, bị cáo đã nhận thức được việc làm sai trái nên đã đến cơ quan công an đầu thú. Do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Khi lượng hình hội đồng xét xử cũng cần xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo phạm tội là do nể nang, không thu lợi từ việc phạm tội. Ngoài ra, bị cáo là lao động chính trong gia đình hiện phải chăm sóc, nuôi dưỡng bố mẹ già, thu nhập kinh tế không ổn định, điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo đã được chính quyền địa phương xác nhận nên cần miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo là phù hợp.

Đối với 01 phong bì thư được niêm phong bên trong có 50.000đ cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Đối với 01 hộp đựng mẫu vật còn lại sau giám định bên trong có ma túy, thẻ nhựa, đĩa sừ là vật cấm lưu hành, là công cụ để đối tượng sử dụng ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 đầu thu HIKVISION được xác định là tài sản của vợ chồng bị cáo và không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho chị K sử dụng là phù hợp.

Đối với Phạm Việt Đ1 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng P2 quán karaoke. Quá trình bắt quả tang, cơ quan Cảnh sát Điều tra công an Huyện QV thu giữ số lượng ma túy còn lại là 0,0894 gam chất ketamine, Đ1 chưa có tiền án, tiền sự về các tội liên quan đến ma túy và số lượng ma túy tàng trữ chưa đủ để khởi tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Khi sử dụng ma túy tại phòng P2, Đ1 không có hành vi rủ rê, lôi kéo người khác cùng sử dụng nên không cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Công an Huyện QV ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đ1 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp.

Đối với Lã Tiên Đ2 có hành vi tự ý sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng P2 quán karaoke, Công an Huyện QV ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đ2 là phù hợp.

Đối với Mai Quý N1, Hoàng Quang H1, Nông Thị T1, Lò Thị T4, Đặng Thị Thu H2, Nguyễn Thị T3 đến phòng P2 để hát và không có hành vi sử dụng ma túy tại phòng hát nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện QV không xử lý là phù hợp.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố Đinh Văn B phạm tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”

- Áp dụng khoản 1 Điều 256; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt Đinh Văn B 24 (hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn tù Đ T1 từ ngày 02/3/2022 là ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 hộp đựng mẫu vật Đ niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BN bên trong có ma túy, thẻ nhựa, đĩa sừ.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước 50.000đ đựng trong phong bì thư có niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BN.

Trả lại chị Nguyễn Thị K 01 đầu thu HIKVISION.

(Theo biên bản bàn giao vật chứng số 77 ngày 02/6/2022 của Công an Huyện QV với Chi cục THADS Huyện QV)

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Bn thường vụ Quốc hội:

Bị cáo Đinh Văn B phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh BN;
- VKSND Huyện QV;
- Công an Huyện QV;
- Chi cục THADS Huyện QV;
- Trại tạm giam CA tỉnh BN;
- Sở tư pháp tỉnh BN;
- Bị cáo, người có QLVLQ;
- Lưu HS, VT;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Liên

